SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN MẮT– TAI MŨI HỌNG RĂNG HÀM MẶT AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579/QĐ-BV

An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính

PHÓ GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN MẮT – TAI MŨI HỌNG – RĂNG HÀM MẶT AN GIANG

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2026 sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 134/2026//TT-BTC ngày 09 tháng 09 năm 2026 về việc quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá; báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-BV ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Mắt – Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt An Giang về việc phê duyệt dự toán mua sắm gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính;

Căn cứ báo cáo số 13.26/BC-TTĐ ngày 14 tháng 10 năm 2026 của *Tổ thẩm định bệnh viện thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự toán mua sắm gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính;*

Theo đề nghị tại Tờ trình số 15/TTr-HCQT, ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Phòng Hành chính quản trị về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm cho gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ đấu thầu chủ trì, phối hợp với Phòng Hành chính quản trị, Phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng có liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Hành chính quản trị, Phòng Tài chính kế toán, Tổ đấu thầu và các Khoa, Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN MẮT-TAI MŨI HỌNG-RĂNG HÀM MẶT AN GIANG

Trần Tuấn Huy

PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự toán mua sắm: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính

(Kèm theo Quyết định số 579/QĐ-BV ngày 15/10/2026 của Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Mắt - TMH - RHM An Giang	Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính.	Mua bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính để phục vụ cho công tác khám chữa bệnh.	**128.650.000**	Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh	Chào giá trực tuyến rút gọn		30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu:				**128.650.000đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*								

(Chi tiết hàng hoá theo phụ lục 2 đính kèm)

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC HÀNG HOÁ

Gói thầu: Mua sắm bộ lưu điện (UPS) và màn hình máy vi tính

(Kèm theo Quyết định số 579/QĐ-BV, ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Mắt-Tai Mũi Họng- Răng Hàm Mặt An Giang)

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
1	Bộ lưu điện (UPS) 600 VA	1. Loại UPS: Line-Interactive, tích hợp mạch tự động ổn áp (AVR). 2. Công suất biểu kiến: Tối thiểu 600 VA. 3. Công suất thực: Tối thiểu 360 W (Hệ số công suất đầu ra ≥ 0.6). 4. Điện áp đầu vào: 220-240V, 50Hz 5. Điện áp đầu ra: 220-240V, 50Hz 6. Thời gian chuyển mạch: ≤ 10 ms. 7. Ắc quy: VRLA kín khí. Thời gian lưu điện tối thiểu 10 phút tại mức tải 50% - 70%. Tuổi thọ thiết kế tối thiểu ≥ 3 năm.	Cái	5	950.000	4.750.000
2	Bộ lưu điện (UPS) 1 kVA	1. Loại UPS: UPS Online, công nghệ chuyển đổi kép (Double Conversion). 2. Công suất biểu kiến: Tối thiểu 1 kVA. 3. Công suất thực: Tối thiểu 0,8 kW (Hệ số công suất đầu ra ≥ 0.8). 4. Điện áp đầu ra: 220-240V, 50Hz; sóng sin chuẩn (Pure Sine Wave). 5. Chất lượng nguồn ra: Độ ổn định điện áp ≤± 2%; Độ méo hài (THD) ≤ 3%. 6. Thời gian chuyển mạch: 0 ms. 7. Khả năng chịu quá tải: Chịu tải 105% - 130% trong tối	Cái	2	7.000.000	14.000.000

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
		thiểu 1 phút trước khi chuyển sang chế độ Bypass bảo vệ. 8. Cổng giao tiếp thông minh: Hỗ trợ RS232, USB và khe cắm thẻ thông minh (SNMP slot). 9. Ắc quy: Kín khí. Thời gian lưu điện tối thiểu 10 phút tại mức tải 50% - 70%. Tuổi thọ thiết kế tối thiểu ≥ 3 năm.				
3	Bộ lưu điện (UPS) 2 kVA	1. Loại UPS: UPS Online, công nghệ chuyển đổi kép (Double Conversion). 2. Công suất biểu kiến: Tối thiểu 2 kVA. 3. Công suất thực: Tối thiểu 1,8 kW (Hệ số công suất đầu ra ≥ 0.9). 3. Điện áp đầu ra: 220-240V, 1 pha, 50Hz; sóng sin chuẩn (Pure Sine Wave). 4. Chất lượng nguồn ra: Độ ổn định điện áp ≤ ± 2%; Độ méo hài (THD) ≤ 3%. 5. Thời gian chuyển mạch: 0 ms 6. Khả năng chịu quá tải: Chịu tải 105% - 130% trong tối thiểu 1 phút. 7. Cổng giao tiếp thông minh: Hỗ trợ RS232, USB và khe cắm thẻ thông minh (SNMP slot). 8. Ắc quy: Kín khí. Thời gian lưu điện tối thiểu 10 phút tại mức tải 50% - 70%. Tuổi thọ thiết kế tối thiểu ≥ 3 năm.	Cái	4	16.000.000	64.000.000
4	Bộ lưu điện (UPS) 3 kVA	1. Loại UPS: UPS Online, công nghệ chuyển đổi kép (Double Conversion). 2. Công suất biểu kiến: Tối thiểu 3 kVA. 3. Công suất thực: Tối thiểu 2,7 kW (Hệ số công suất đầu ra ≥ 0.9).	Cái	2	18.000.000	36.000.000

STT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá kế hoạch	Thành tiền
		4. Điện áp đầu ra: 220-240V, 1 pha, 50Hz; sóng sin chuẩn (Pure Sine Wave). 5. Chức năng Bypass: Tích hợp tính năng Bypass tự động (Auto bypass) giúp duy trì nguồn điện không gián đoạn khi hệ thống UPS xảy ra lỗi sự cố. 6. Chất lượng nguồn ra: Độ ổn định điện áp ≤± 2%; Độ méo hài (THD) ≤ 3%. 7. Thời gian chuyển mạch: 0 ms. 8. Khả năng chịu quá tải: Chịu tải lớn (chịu được dòng khởi động motor): 105% - 130% trong tối thiểu 1 phút. 9. Cổng giao tiếp thông minh: Hỗ trợ RS232, USB, khe cắm thẻ thông minh (SNMP slot). 10. Ắc quy: Kín khí. Thời gian lưu điện tối thiểu 10 phút. Tuổi thọ thiết kế tối thiểu ≥ 3 năm.				
5	Màn hình máy vi tính	- Kích thước màn hình: 21.5 - 22 inch - Độ phân giải: Full HD (1920 x 1080) - Tần số quét: 75 Hz - Tấm nền: IPS - Tỉ lệ khung hình: 16:9	Cái	6	1.650.000	9.900.000
Tổng giá trị: 128.650.000 *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*						